

THỜI KHÓA BIỂU CÁC LỚP K17
(Từ ngày 02/06/2025 đến ngày 08/06/2025)

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
I. LỊCH HỌC CÁC LỚP CHUYÊN MÔN															
ATH02-K17	Sáng	Thi đọc, viết 2	Tiết (2-5)	Giáo dục thể chất	1-5	Giáo dục thể chất	1-5								
		Cô Ngọc	502B	Thầy Kiên	Sân cs1	Thầy Kiên	Sân cs1								
	Chiều			Giáo dục thể chất	6-10										
				Thầy Kiên	Sân cs1										
ATQ02-K17	Sáng			Giáo dục thể chất	1-5	Giáo dục thể chất	1-5								
				Thầy Kiên	Sân cs1	Thầy Kiên	Sân cs1								
	Chiều	Kĩ năng nghe 2 (28/45)	13h-16h20	Giáo dục thể chất	6-10	Kĩ năng viết 2 (20/45)	13h-16h20	Kĩ năng viết 2 (24/45)	13h-16h20	Kĩ năng nói tiếng Trung 2 (28/45)	13h-16h20				
		Cô Lan	304A	Thầy Kiên	Sân cs1	Cô Mai	402B	Cô Mai	402B	Cô Oanh	402B				
ATQ03-K17	Sáng			Giáo dục thể chất	1-5	Giáo dục thể chất	1-5								
				Thầy Kiên	Sân cs1	Thầy Kiên	Sân cs1								
	Chiều	Kĩ năng nghe 2 (28/45)	13h-16h20	Giáo dục thể chất	6-10	Kĩ năng viết 2 (20/45)	13h-16h20	Kĩ năng viết 2 (24/45)	13h-16h20	Kĩ năng nói tiếng Trung 2 (28/45)	13h-16h20				
		Cô Lan	304A	Thầy Kiên	Sân cs1	Cô Mai	402B	Cô Mai	402B	Cô Oanh	402B				
ATT02-K17	Sáng									Tin học	1-5				
										Cô Hà	402A				
	Chiều	Nhập môn công nghệ phần mềm (40/45)	6-10	Tiếng anh cơ bản 2 (25/60)	6-10	Nhập môn công nghệ phần mềm (45/45)	6-10	Hệ điều hành (10/30)	6-10	Hệ điều hành (15/30)	6-10				
		Cô Ngọc	402A	Cô Liễu	404A	Cô Ngọc	402A	Thầy Kiên	402A	Thầy Kiên	402A				

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ATT03-K17	Sáng									Tin học	1-5				
										Cô Hà	402A				
	Chiều	Nhập môn công nghệ phần mềm (40/45)	6-10	Tiếng anh cơ bản 2 (25/60)	6-10	Nhập môn công nghệ phần mềm (45/45)	6-10	Hệ điều hành (10/30)	6-10	Hệ điều hành (15/30)	6-10				
		Cô Ngọc	402A	Cô Liễu	404A	Cô Ngọc	402A	Thầy Kiên	402A	Thầy Kiên	402A				
	Chiều														
TT01-K17TC	Sáng	Nghỉ hè													
	Chiều														
ADH02-K17	Sáng									Tin học	1-5				
										Cô Hà	402A				
	Chiều	Sáng tạo quảng cáo (45/60)	6-10	Tiếng anh cơ bản 2 (20/60)	6-10	Chế bản điện tử (40/60)	6-10	Sáng tạo quảng cáo (50/60)	6-10	Chế bản điện tử (40/60)	6-10				
		Thầy Hưng	407A	Cô Liễu	404A	Cô Trang	406A	Thầy Hưng	405A	Cô Trang	406A				

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ĐT02-K17	Sáng			TK vận hành matric LED (10/45)	2-5	TK vận hành matric LED (20/45)	2-5	Khí nén và điều khiển điện khí nén (25/30t)	1-5	Kỹ thuật mạch điện tử (60/60)	1-5				
				Thầy Hùng	T4 nhà A cs1	Thầy Hùng	T4 nhà A cs1	Thầy Trung	404A	Cô Luyến	MD105A				
	Chiều			TK vận hành matric LED (15/45)	7-10	TK vận hành matric LED (25/45)	7-10	Kỹ thuật mạch điện tử (55/60)	1-5			Điện tử công suất (20/30t)	1-5		
				Thầy Hùng	T4 nhà A cs1	Thầy Hùng	T4 nhà A cs1	Cô Luyến	MD105A			Thầy Hoàng	401A		
ĐCN02-K17	Sáng			TH Máy điện trang bị điện (30/60)	2-5			Khí nén và điều khiển điện khí nén (30/30)	1-5	Truyền động điện (5/30)	1-5	TH Máy điện trang bị điện (40/60)	2-5		
				Thầy Xắc	MD105			Thầy Trung	404A	Cô Hương	404A	Thầy Xắc	MD105A		
	Chiều	Vẽ thiết kế điện (cad) (35/45)	6-10	TH Máy điện trang bị điện (35/60)	6-9	Vẽ thiết kế điện (cad) (40/45)	6-10			Vẽ thiết kế điện (cad) (45/45)	6-10	TH Máy điện trang bị điện (45/60)	6-9		
		Cô Mai	405A	Thầy Xắc	MD105	Cô Mai	405A			Cô Mai	407A	Thầy Xắc	MD105A		
DL02-K17	Sáng	TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp			
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AĐT02-K17	Sáng			TK vận hành matric LED (10/45)	2-5	TK vận hành matric LED (20/45)	2-5	Khí nén và điều khiển điện khí nén (25/30t)	1-5	Kỹ thuật mạch điện tử (60/60)	1-5				
				Thầy Hùng	T4 nhà A cs1	Thầy Hùng	T4 nhà A cs1	Thầy Trung	404A	Cô Luyến	MD105A				
	Chiều			TK vận hành matric LED (15/45)	7-10	TK vận hành matric LED (25/45)	7-10	Kỹ thuật mạch điện tử (55/60)	1-5			Điện tử công suất (20/30t)	1-5		
				Thầy Hùng	T4 nhà A cs1	Thầy Hùng	T4 nhà A cs1	Cô Luyến	MD105A			Thầy Hoàng	401A		
ADCN02-K17	Sáng			TH Máy điện trang bị điện (30/60)	2-5			Khí nén và điều khiển điện khí nén (30/30)	1-5	Truyền động điện (5/30)	1-5	TH Máy điện trang bị điện (40/60)	2-5		
				Thầy Xắc	MD105			Thầy Trung	404A	Cô Hương	404A	Thầy Xắc	MD105A		
	Chiều	Vẽ thiết kế điện (cad) (35/45)	6-10	TH Máy điện trang bị điện (35/60)	6-9	Vẽ thiết kế điện (cad) (40/45)	6-10			Vẽ thiết kế điện (cad) (45/45)	6-10	TH Máy điện trang bị điện (45/60)	6-9		
		Cô Mai	405A	Thầy Xắc	MD105	Cô Mai	405A			Cô Mai	407A	Thầy Xắc	MD105A		
ADL02-K17	Sáng	TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp			
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ATĐ02-K17	Sáng			TH Máy điện trang bị điện (30/60)	2-5			Khí nén và điều khiển điện khí nén (30/30)	1-5	Truyền động điện (5/30)	1-5	TH Máy điện trang bị điện (40/60)	2-5		
				Thầy Xắc	MD105			Thầy Trung	404A	Cô Hương	404A	Thầy Xắc	MD105A		
	Chiều	Vẽ thiết kế điện (cad) (35/45)	6-10	TH Máy điện trang bị điện (35/60)	6-9	Vẽ thiết kế điện (cad) (40/45)	6-10			Vẽ thiết kế điện (cad) (45/45)	6-10	TH Máy điện trang bị điện (45/60)	6-9		
		Cô Mai	405A	Thầy Xắc	MD105	Cô Mai	405A			Cô Mai	407A	Thầy Xắc	MD105A		
ĐCN02-K16LT	Sáng			TH Máy điện trang bị điện (30/60)	2-5			Khí nén và điều khiển điện khí nén (30/30)	1-5	Truyền động điện (5/30)	1-5	TH Máy điện trang bị điện (40/60)	2-5		
				Thầy Xắc	MD105			Thầy Trung	404A	Cô Hương	404A	Thầy Xắc	MD105A		
	Chiều	Vẽ thiết kế điện (cad) (35/45)	6-10	TH Máy điện trang bị điện (35/60)	6-9	Vẽ thiết kế điện (cad) (40/45)	6-10			Vẽ thiết kế điện (cad) (45/45)	6-10	TH Máy điện trang bị điện (45/60)	6-9		
		Cô Mai	405A	Thầy Xắc	MD105	Cô Mai	405A			Cô Mai	407A	Thầy Xắc	MD105A		
DL02-K17N2	Sáng	TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp			
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
OT02-K17	Sáng														
	Chiều	BD&SC HT truyền lực và di chuyển ô tô (40/90)	Tiết 6-10	BD&SC HT điện động cơ ô tô (60/90)	Tiết 6-10	Thăm quan Honda Việt Nam		BD&SC HT điện động cơ ô tô (65/90)	Tiết 6-10	BD&SC HT truyền lực và di chuyển ô tô (45/90)	Tiết 6-10	BD&SC HT lái ô tô (20/45)	Tiết 6-10		
		Thầy Dũng	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01			Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Dũng	PTH 01	Thầy Hải	PTH 01		
AOT02-K17	Sáng	Tin học	Tiết 1-5	BD&SC HT điện động cơ ô tô (35/90)	Tiết 1-5			GDTC	Tiết 1-5	GDTC	Tiết 1-5	BD&SC HT lái ô tô (25/45)	Tiết 1-5		
		Cô Hà	406A	Thầy Chắt	PTH 01			Thầy Kiên	Sân cs1	Thầy Kiên	Sân cs1	Thầy Hải	PTH 01		
	Chiều					Thăm quan Honda									
AOT03-K17	Sáng	Tin học	Tiết 1-5	BD&SC HT điện động cơ ô tô (35/90)	Tiết 1-5			GDTC	Tiết 1-5	GDTC	Tiết 1-5	BD&SC HT lái ô tô (25/45)	Tiết 1-5		
		Cô Hà	406A	Thầy Chắt	PTH 01			Thầy Kiên	Sân cs1	Thầy Kiên	Sân cs1	Thầy Hải	PTH 01		
	Chiều					Thăm quan Honda									
AOT04-K17	Sáng	Tin học	Tiết 1-5	BD&SC HT điện động cơ ô tô (35/90)	Tiết 1-5			GDTC	Tiết 1-5	GDTC	Tiết 1-5	BD&SC HT lái ô tô (25/45)	Tiết 1-5		
		Cô Hà	406A	Thầy Chắt	PTH 01			Thầy Kiên	Sân cs1	Thầy Kiên	Sân cs1	Thầy Hải	PTH 01		
	Chiều					Thăm quan Honda									

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
OT02-K17TC	Sáng														
	Chiều	Nghỉ hè													
ACB02-K17	Sáng	TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở			
	Chiều														
AHD02-K17	Sáng	Quan hệ công chúng (3/6)	1-5					QTKD lữ hành (2/6)	1-5						
		C. Vân Anh	503B					C. Giang	503B						
	Chiều	Thi Lịch sử Việt Nam	14h	TH nghiệp vụ hướng dẫn (10/24)	6-10	Tiếng anh CN	13h30	TH nghiệp vụ hướng dẫn (11/24)	6-10	Tiếng anh CN	13h30				
			503B	T. Tiến	503B	C. Vân	503B	T. Tiến	503B	C. Vân	503B				
AKS02-K17	Sáng	TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở			
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
CB02-K17TC	Sáng	Nghỉ hè													
	Chiều														
AKT02-K17	Sáng	Tài chính DN (60/60)	7h30- 11h40	Pháp luật kinh tế (20/30)	7h30-11h40	Pháp luật kinh tế (25/30)	7h30-11h40	Thi kế toán tài chính 1	9h	Kế toán tài chính 2 (5/60)	7h30- 11h40				
		Cô Hải Hà	403B	Thầy Hưng	403B	Thầy Hưng	403B		403B	Thầy Kết	403B				
	Chiều														
AQT02-K17	Sáng			Pháp luật kinh tế (20/30)	7h30-11h40	Pháp luật kinh tế (25/30)	7h30-11h40	Thi Quản trị kinh doanh 2	9h	Quản trị tác nghiệp (30/45)	7h30- 11h40				
				Thầy Hưng	403B	Thầy Hưng	403B		403B	Cô Hằng	501B				
	Chiều	Quản trị tác nghiệp (25/45)	13h-17h10												
		Cô Hằng	403B												

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AMK02,03-K17	Sáng	Thi Tin học	7h30-11h40	Nghiên cứu Marketing (10/60)	7h30-11h40	Thi Quản trị kênh phân phối	9h	Truyền thông Marketing tích hợp (35/45)	7h30-11h40						
			406A	Cô Mai	501B		501B	Cô Hằng	402B						
	Chiều														
ALG02-K17	Sáng	Thi Tin học	7h30-11h40	Quản trị kho hàng (15/60)	7h30-11h40	Thi Quản trị kênh phân phối	9h	E-Logistics (45/60)	7h30-11h40	E-Logistics (50/60)	7h30-11h40				
			406A	Cô Phương	401A		501B	Cô Hạnh	401A	Cô Hạnh	401A				
	Chiều	E-Logistics (40/60)	13h-17h10	Quản trị kho hàng (20/60)	13h-17h10	Quản trị kho hàng (25/60)	13h-17h10	Quản trị kho hàng (30/60)	13h-17h10	Quản trị kho hàng (35/60)	13h-17h10				
		Cô Hạnh	401A	Cô Phương	401A	Cô Phương	401A	Cô Phương	401A	Cô Phương	401A				
AD01,02-K17	Sáng	Thực vật được (50/90)	7h30 - 11h45	Thực vật được (60/90)	7h30 - 11h45	Thực vật được (70/90)	7h30 - 11h45	Thực vật được (80/90)	7h30 - 11h45			Thực vật được (85/90)	7h30 - 11h45		
		Cô Dương	202B tòa 2 MD	Cô Dương	202B tòa 2 MD	Cô Dương	202B tòa 2 MD	Cô Dương	202B tòa 2 MD			Cô Dương	202B tòa 2 MD		
	Chiều	Thực vật được (55/90)	13h00 - 17h15	Thực vật được (65/90)	13h00 - 17h15	Thực vật được (75/90)	13h00 - 17h15					Thực vật được (90/90)	13h00 - 17h15		
		Cô Dương	202B tòa 2 MD	Cô Dương	202B tòa 2 MD	Cô Dương	202B tòa 2 MD					Cô Dương	202B tòa 2 MD		

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ADD01,02-K17	Sáng									Cấp cứu ban đầu và hồi sức tích cực (20/45)	7h30 - 11h45				
										Cô Vui	BVĐK Phúc Lâm				
	Chiều	Cấp cứu ban đầu và hồi sức tích cực (5/45)	13h00 - 17h15			Cấp cứu ban đầu và hồi sức tích cực (10/45)	13h00 - 17h15	Cấp cứu ban đầu và hồi sức tích cực (15/45)	13h00 - 17h15	Cấp cứu ban đầu và hồi sức tích cực (25/45)	13h00 - 17h15				
		Cô Vui	ID 945557485 26 pass: 12345			Cô Vui	ID 945557485 26 pass: 12345	Cô Vui	ID 94555748 526 pass: 12345	Cô Vui	BVĐK Phúc Lâm				
AD02-K17LT	Sáng	Được lý học 2 (5/15)	7h30 - 11h45	Được lý học 2 (15/15)	7h30 - 11h45	Được lâm sàng (10/115)	7h30 - 11h45	Được lâm sàng (20/115)	7h30 - 11h45	Được lâm sàng (30/115)	7h30 - 11h45	Được lâm sàng (40/115)	7h30 - 11h45		
		Cô Quỳnh	101A tòa 2 MD	Cô Quỳnh	101A tòa 2 MD	Cô Quỳnh	101A tòa 2 MD	Cô Quỳnh	Nhà thuốc Bình Minh	Cô Quỳnh	Nhà thuốc Bình Minh	Cô Quỳnh	Nhà thuốc Bình Minh		
	Chiều	Được lý học 2 (10/15)	13h00 - 17h15	Được lâm sàng (5/115)	13h00 - 17h15	Được lâm sàng (15/115)	13h00 - 17h15	Được lâm sàng (25/115)	13h00 - 17h15	Được lâm sàng (35/115)	13h00 - 17h15	Được lâm sàng (45/115)	13h00 - 17h15		
		Cô Quỳnh	101A tòa 2 MD	Cô Quỳnh	101A tòa 2 MD	Cô Quỳnh	101A tòa 2 MD	Cô Quỳnh	Nhà thuốc Bình Minh	Cô Quỳnh	Nhà thuốc Bình Minh	Cô Quỳnh	Nhà thuốc Bình Minh		

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ADD01-K17LT	Sáng									CSNB nội khoa chuyên sâu (5/30)	7h30 - 11h45	CSNB nội khoa chuyên sâu (15/30)	7h30 - 11h45	CSNB nội khoa chuyên sâu (25/30)	7h30 - 11h45
										Thầy Tú	101B tòa 2 MD	Thầy Tú	101B tòa 2 MD	Thầy Tú	101B tòa 2 MD
	Chiều	Cấp cứu ban đầu và hồi sức tích cực (5/45)	13h00 - 17h15			Cấp cứu ban đầu và hồi sức tích cực (10/45)	13h00 - 17h15	Cấp cứu ban đầu và hồi sức tích cực (15/45)	13h00 - 17h15	CSNB nội khoa chuyên sâu (10/30)	13h00 - 17h15	CSNB nội khoa chuyên sâu (20/30)	13h00 - 17h15	CSNB nội khoa chuyên sâu (30/30)	13h00 - 17h15
		Cô Vui	ID 945557485 26 pass: 12345			Cô Vui	ID 945557485 26 pass: 12345	Cô Vui	ID 945557485 526 pass: 12345	Thầy Tú	101B tòa 2 MD	Thầy Tú	101B tòa 2 MD	Thầy Tú	101B tòa 2 MD
AYS02-K17	Sáng	Nội cơ sở (20/75)	7h30 - 11h45	Nội cơ sở (30/75)	7h30 - 11h45	Nội cơ sở (40/75)	7h30 - 11h45	Nội cơ sở (50/75)	7h30 - 11h45	Nội cơ sở (60/75)	7h30 - 11h45	Nội cơ sở (70/75)	7h30 - 11h45	Hồi sức tích cực - Cấp cứu ban đầu (5/105)	7h30 - 11h45
		Cô Diệu	201A tòa 2 MD	Cô Diệu	201A tòa 2 MD	Cô Diệu	201A tòa 2 MD	Cô Diệu	201A tòa 2 MD	Cô Diệu	201A tòa 2 MD	Cô Diệu	201A tòa 2 MD	Cô Duyên	201A tòa 2 MD
	Chiều	Nội cơ sở (25/75)	13h00 - 17h15	Nội cơ sở (35/75)	13h00 - 17h15	Nội cơ sở (45/75)	13h00 - 17h15	Nội cơ sở (55/75)	13h00 - 17h15	Nội cơ sở (65/75)	13h00 - 17h15	Nội cơ sở (75/75)	13h00 - 17h15	Hồi sức tích cực - Cấp cứu ban đầu (10/105)	13h00 - 17h15
		Cô Diệu	201A tòa 2 MD	Cô Diệu	201A tòa 2 MD	Cô Diệu	201A tòa 2 MD	Cô Diệu	201A tòa 2 MD	Cô Diệu	201A tòa 2 MD	Cô Diệu	201A tòa 2 MD	Cô Duyên	201A tòa 2 MD

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ARH02-K17	Sáng	Cấp cứu ban đầu - Sự cố y khoa (35/60)	7h30 - 11h45	Cấp cứu ban đầu - Sự cố y khoa (45/60)	7h30 - 11h45	Cấp cứu ban đầu - Sự cố y khoa (55/60)	7h30 - 11h45					Vật liệu nha khoa (5/75)	7h30 - 11h45	Vật liệu nha khoa (15/75)	7h30 - 11h45
		Cô Duyên	202A tòa 2 MD	Cô Duyên	202A tòa 2 MD	Cô Duyên	202A tòa 2 MD					Thầy Tú	ID 98852039 826 pass: 12345	Thầy Tú	202A tòa 2 MD
	Chiều	Cấp cứu ban đầu - Sự cố y khoa (40/60)	13h00 - 17h15	Cấp cứu ban đầu - Sự cố y khoa (50/60)	13h00 - 17h15	Cấp cứu ban đầu - Sự cố y khoa (60/60)	13h00 - 17h15					Vật liệu nha khoa (10/75)	13h00 - 17h15		
		Cô Duyên	202A tòa 2 MD	Cô Duyên	202A tòa 2 MD	Cô Duyên	202A tòa 2 MD					Thầy Tú	ID 98852039 826 pass: 12345		
YQT01-K17 (CEO)	Sáng	Quản trị bán hàng (10/12)	8h-11h			Tiếng anh kinh tế	8h-11h	QT ngân sách, KH tài chính	8h-11h	Tiếng anh kinh tế	8h-11h	QT ngân sách, KH tài chính	8h-11h		
		C. Bình	303D			Cô Vân	303D	Cô Nga	303D	Cô Vân	303D	Cô Nga	303D		
	Chiều											QT ngân sách, KH tài chính	14h-16h15		
												Cô Nga	303D		
ITH01,02-K17	Sáng	Ngữ pháp tiếng Hàn 3	Tiết (2- 5)	Kỹ năng đọc 3	Tiết (2- 5)	Thi Ngữ pháp tiếng 3	8h30	Kỹ năng đọc 3	Tiết (2- 5)	Kỹ năng đọc 3	Tiết (2- 5)				
		Cô Dương	306A2	Cô Dương	502B	Cô Dương	503B	Cô Dương	502B	Cô Dương	503B				
	Chiều	Kỹ năng đọc 3	Tiết (6- 9)			Kỹ năng đọc 3	Tiết (6- 9)								
		Cô Dương	306A2			Cô Dương	501B								
	Tối														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
DMK01-K17	Sáng														
	Chiều	Quản trị tác nghiệp (20/45)	6-10	Quản trị tác nghiệp (25/45)	6-10	Quản trị tác nghiệp (30/45)	6-10	Quản trị tác nghiệp (35/45)	6-10	Quản trị tác nghiệp (40/45)	6-10				
		Cô Thảo	102D NNV	Cô Thảo	102D NNV	Cô Thảo	102D NNV	Cô Thảo	102D NNV	Cô Thảo	102D NNV				
DOT01-K17	Sáng	TT sản xuất		TT sản xuất		TT sản xuất		TT sản xuất		TT sản xuất					
	Chiều														
YDH01-K17	Sáng			Nghệ thuật chữ (24/45)	Tiết (1-5)	Thi Khoa học màu sắc	Tiết (1-5)	Nghệ thuật chữ (28/45)	Tiết (1-4)	Ý tưởng thiết kế (3/45 tiết)	Tiết (1-3)	Ý tưởng thiết kế (8/45 tiết)	Tiết (1-5)		
				Thầy Hoạt	Lab 2		Lab 2	Thầy Hoạt	Lab 2	Thầy Hoạt	Lab 2	Thầy Hoạt	Lab 2		
	Chiều														
YTT01-K17	Sáng														
	Chiều			Hệ quản trị CSDL Server (29/45 tiết)	Tiết (6-10)	Thiết kế hình ảnh với Illustrator (41/45 tiết)	Tiết (6-10)	Hệ quản trị CSDL Server (33/45 tiết)	Tiết (6-9)			TK hình ảnh với Illustrator (43/45 tiết)	Tiết (6-9)		
				Thầy Lộc	Lab 1	Thầy Minh	Lab 1	Thầy Lộc	Lab 1			Thầy Minh	Lab 1		

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
YCB01-K17TC	Sáng														
	Chiều														
YTT01-K17TC	Sáng														
	Chiều														
HĐH01-K17TC	Sáng														
	Chiều														
HDL01-K17TC	Sáng														
	Chiều														
HCB01-K17TC	Sáng														
	Chiều														
HCB02-K17TC	Sáng														
	Chiều														